

Số: /QĐ-PGDĐT

An Lão, ngày tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập các Hội đồng coi kiểm tra học kì II
Năm học 2022-2023

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN AN LÃO

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023; Công văn số 103/PGDĐT-THCS ngày 19 /4/2023 của Phòng GD&ĐT về việc kiểm tra học kỳ II năm học 2022 -2023;

Xét đề nghị của bộ phận phụ trách chuyên môn Giáo dục THCS.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập 17 hội đồng coi kiểm tra học kì II năm học 2022-2023 cấp THCS, thành phần gồm có:

1. Chủ tịch Hội đồng: Là ông (bà) Hiệu trưởng các trường Trung học cơ sở, TH&THCS (có danh sách phân công cụ thể kèm theo).

2. Phó chủ tịch Hội đồng: Là các ông (bà) phó Hiệu trưởng trường sở tại.

3. Thư kí Hội đồng và giám thị: Là các giáo viên do Chủ tịch Hội đồng chọn cử (thuộc đơn vị của CTHĐ), đảm bảo 2 giám thị/phòng thi.

4. Các thành viên khác của Hội đồng: do Hiệu trưởng trường sở tại chọn cử.

Hội đồng làm việc từ 13h00 các ngày 25, 26/4/2023.

Điều 2. Các Hội đồng coi kiểm tra học kì II năm học 2022 -2023 cấp THCS có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc coi kiểm tra nghiêm túc, an toàn, đúng quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Các ông (bà) Hiệu trưởng các trường THCS, TH&THCS và các ông (bà) có tên ở điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Vũ Trọng Dũng

PHÂN CÔNG CÁC HỘI ĐỒNG COI KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2022-2023

(Kèm theo Quyết định số

/PGDDT, ngày

/4 /2023)

TT	ĐƠN VỊ SỞ TẠI								ĐẾN COI THI TẠI ĐƠN VỊ (TRƯỜNG THCS TH&THCS)
	TÊN TRƯỜNG (THCS, TH&THCS)	HIỆU TRƯỞNG (CT HỘI ĐỒNG)	KHỐI 8		KHỐI 7		KHỐI 6		
			Số HS	Số phòng	Số HS	Số phòng	Số HS	Số phòng	
1	Bát Trang	Nguyễn Thị Thanh Nga	161	7	153	6	161	7	Trường Thành
2	Trường Thọ	Bùi Văn Sang	171	7	176	7	188	8	Lương Khánh Thiện
3	Trường Thành	Trịnh Văn Dương	105	4	98	4	80	3	An Tiến
4	An Tiến	Đoàn Văn Vương	132	6	136	6	168	7	Trường Thọ
5	Lương K. Thiện	Lê Thị Thúy	181	8	139	6	172	7	Bát Trang
6	An Thắng	Phạm Văn Được	127	5	91	4	137	6	Trường Sơn
7	Tân Dân	Phạm Thị Bình	130	5	130	5	138	6	Thái Sơn
8	Trường Sơn	Trịnh Việt Anh	158	7	164	7	184	8	Tân Dân
9	Thái Sơn	Nguyễn Thị Hoan	206	9	209	9	202	8	An Thắng
10	Nguyễn C. Mỹ	Phạm Thanh Thúy	177	7	165	7	204	9	Mỹ Đức
11	Lê Khắc Cẩn	Đỗ Thị Hằng	92	4	106	4	116	5	Nguyễn Chuyên Mỹ
12	Chiến Thắng	Phạm Văn Toàn	116	5	115	5	133	6	Lê Khắc Cẩn
13	Mỹ Đức	Bùi Thị Thúy	197	8	249	10	265	11	Chiến Thắng
14	Tân Viên	Vũ Duy Tân	163	7	137	6	211	9	Quang Trung
15	Quốc Tuấn	Bùi Thị Minh Nguyệt	172	7	191	8	182	8	Quang Hưng
16	Quang Trung	Nguyễn Thị Tám	194	8	176	7	175	7	Quốc Tuấn
17	Quang Hưng	Phạm Văn Hải	126	5	112	5	118	5	Tân Viên
Tổng			2608	109	2547	106	2834	118	